TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **261**/2022/QĐ-PQTT	*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 07 tháng 3 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
VỀ VIỆC HỦY PHÁN QUYẾT TRỌNG TÀI
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với Hội đồng xét đơn yêu cầu gồm có:

Thẩm phán, Chủ tọa phiên họp: Bà Phùng Thị Như Mai

Các Thẩm phán: Ông Ngô Thanh Nhàn, Bà Trương Thị Thảo

Thư ký ghi biên bản phiên họp: Bà Nguyễn Ngọc Quỳnh Như

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Bà Thân Trọng Minh Phương - Kiểm sát viên.

Căn cứ vào Điều 71 của Luật Trọng tài thương mại;

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ kèm theo;

Sau khi xem xét Đơn yêu cầu hủy phán quyết trọng tài ngày 14 tháng 6 năm 2021 của Công ty Cổ phần dịch vụ M là bị đơn của Phán quyết trọng tài số 03/2021/PQ-TT do Trung tâm TT(TR) ban hành ngày 17/5/2021.

Ngày 07 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, đã tiến hành phiên họp giải quyết việc dân sự thụ lý số 115/2021/KDTM-ST ngày 22 tháng 10 năm 2021 về việc: "Yêu cầu hủy phán quyết trọng tài" theo Quyết định mở phiên họp số 329/2022/QĐ-MPH ngày 14 tháng 02 năm 2022 giữa:

- *Người yêu cầu:* Công ty Cổ phần Dịch vụ M

Địa chỉ: 34 đường K, phường ĐK, Quận Q, thành phố Hồ Chí Minh. Đại diện theo uỷ quyền: Ông Nguyễn Quang P – Địa chỉ: 23 đường K, phường ĐK, Quận Q, thành phố Hồ Chí Minh. (Văn bản ủy quyền ngày 06/01/2022)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Công ty Cổ phần vật tư và thép H

Địa chỉ: 11B đường Kh, phường BN, Quận Q, thành phố Hồ Chí Minh. Đại diện theo pháp luật: Bà Bùi Thị Th.

Người đại diện theo ủy quyền: ông Phan Đức L

Địa chỉ: Chung cư P, 179 đường X, phường TĐ, Quận W, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Trung tâm TT (TR)

Địa chỉ: 224 đường P, phường S, Quận E, thành phố Hồ Chí Minh. Đại diện ủy quyền: Ông Phan Quang M – Trọng tài viên TR. (Văn bản ủy quyền ngày 27/12/2021).

Các đương sự có đơn xin vắng mặt.

NHẬN THẤY:

Theo đơn yêu cầu ngày 14 tháng 6 năm 2021 của công ty Cổ phần Dịch vụ M trình bày như sau:

Ngày 17 tháng 5 năm 2021, Trung tâm TT (TR) đã ban hành phán quyết trọng tài số 03/2021/PQ-TT với quyết định:

1. Chấp nhận yêu cầu của Nguyên đơn về việc yêu cầu chấm dứt Hợp đồng thuê văn phòng số 001/2018-HDTVP-NH/MA ký ngày 16/12/2017 và Hợp đồng thuê mặt bằng số 001/2020-HDTMB-NH/MA ký ngày 20/01/2020.

2. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của Nguyên đơn, buộc Bị đơn có nghĩa vụ thanh toán tiền thuê mặt bằng cho Nguyên đơn với tổng cộng số tiền 576.464.143 đồng (Năm trăm bảy mươi sáu triệu bốn trăm sáu mươi bốn ngàn một trăm bốn mươi ba đồng).

3. Chấp nhận yêu cầu của Nguyên đơn là không phải hoàn trả lại số tiền cọc 700.000.000 đồng (Bảy trăm triệu đồng) của Hợp dồng thuê văn phòng số 001/2018-HDTVP-NH/MA ký ngày 16/12/2017 và không phải hoàn trả số tiền cọc 200.000.000 đồng (Hai trăm triệu đồng) của Hợp đồng thuê mặt bằng số 001/2020-HDTMB-NH/MA ký ngày 20/01/2020. Không phải hoàn trả lại tổng cộng số tiền cọc của 02 (hai) hợp đồng là 900.000.000 đồng (Chín trăm triệu đồng).

4. Phí trọng tài và phí hành chính là 127.045.000 đồng (Một trăm hai mươi bảy triệu không trăm bốn mươi lăm nghìn đồng). Nguyên đơn chịu phí trọng tài 96.527.947 đồng (Chín mươi sáu triệu năm trăm hai mươi bảy nghìn chín trăm bốn mươi bảy đồng). Bị đơn chịu phí trọng tài 30.517.053 đồng (Ba mươi triệu năm trăm mười bảy ngàn không trăm năm mươi ba đồng). Nguyên đơn đã nộp đủ phí trọng tài, nên Bị đơn có nghĩa vụ thanh toán cho Nguyên đơn số tiền phí trọng tài là 30.517.053 đồng (Ba mươi triệu năm trăm mười bảy nghìn không trăm năm mươi ba đồng).

5. Như vậy, Bị đơn phải thanh toán cho Nguyên đơn toàn bộ các khoản tiền nêu tại mục 2 và mục 4, phần IV trên đây với số tiền là 606.981.196 đồng (Sáu trăm lẻ sáu triệu chín trăm tám mươi mốt nghìn một trăm chín mươi sáu đồng) ngay khi phán quyết trọng tài có hiệu lực.

6. Trường hợp Bị đơn chậm thanh toán, Bị đơn phải tiếp tục thanh toán tiền lãi do chậm trả theo quy định tại Điều 357 Bộ luật Dân sự năm 2015, với mức lãi suất 10%/năm, tương ứng với số tiền chậm trả và thời gian chậm trả.

Không đồng ý với phán quyết trên, Công ty Cổ phần Dịch vụ M yêu cầu hủy Phán quyết trọng tài vụ tranh chấp số 03/2021/PQ-TT ngày 17 tháng 5 năm 2021 của Trung tâm TT (TR) vì:

Trong quá trình giải quyết vụ việc, TR đã gửi đơn khởi kiện của Nguyên đơn và những tài liệu liên quan đến địa chỉ số 92/21/10 đường T, Phường WQ, quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh là địa chỉ cũ của công ty M. Công ty M đã cập nhật địa chỉ mới của mình cho phía Nguyên đơn từ ngày 06/4/2018 và được Nguyên đơn xác nhận đã nhận được thông tin. Đến ngày 08/01/2021, Bị đơn mới nhận được Giấy triệu tập phiên họp

giải quyết vụ án của TR tại địa chỉ đúng của bị đơn là 34 đường K, phường ĐK, Quận Q, thành phố Hồ Chí Minh. Nhận thấy các thông tin tài liệu liên quan đến vụ việc chưa được cập nhật cho công ty nên ngày 08/02/2021, công ty M đã gửi Đơn đề nghị hoãn phiên họp giải quyết tranh chấp, đồng thời yêu cầu TR cung cấp đầy đủ cho công ty M Đơn khởi kiện của Nguyên đơn và những tài liệu kèm theo. Tuy nhiên, phía TR không gửi lại bất kỳ đơn hay tài liệu nào theo yêu cầu của công ty M và vẫn tiến hành Họp giải quyết tranh chấp vụ án vắng mặt công ty M vào ngày 20/4/2021 và ban hành phán quyết trọng tài nêu trên ngày 17/5/2021. Do đó, Công ty M cho rằng TR đã vi phạm Điều 32 Luật Trọng tài Thương mại về việc cung cấp tài liệu cho bị đơn và chưa thực hiện quy định tại Điều 4.3 Luật Trọng tài thương mại về việc các bên tranh chấp được bình đẳng về quyền và nghĩa vụ. Vì vậy, Công ty M yêu cầu hủy Phán quyết trọng tài số 03/2021/PQ-TT ngày 17 tháng 5 năm 2021 của Trung tâm TT(TR).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là Công ty Cổ phần vật tư và thép H trình bày:

Thủ tục giao nhận tài liệu và Đơn khởi kiện Hội đồng trọng tài đã giao đúng địa chỉ 34 đường K, phường ĐK, Quận Q, thành phố Hồ Chí Minh theo yêu cầu của công ty M (có giấy báo phát); Công ty M đã trực tiếp nhận được các tài liệu này và nhiều lần khiếu nại, yêu cầu hủy quyết định thành lập hội đồng trọng tài, Trung tâm trọng tài đã có văn bản giải quyết khiếu nại cho công ty M. Tuy nhiên, suốt quá trình tố tụng trọng tài, công ty M từ bỏ quyền trình bày, gửi bản tự bảo vệ và không tham gia phiên họp (hoãn 3 lần vì vắng mặt không có lý do). Vì vậy, nội dung yêu cầu của công ty M là không có căn cứ, đề nghị Tòa án xem xét bác toàn bộ yêu cầu của công ty M.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là Trung tâm TT(TR) trình bày:

Căn cứ Điều 12, Điều 32 Luật Trọng tài Thương mại năm 2010, Điều 16 Quy tắc tố tụng của TR, ngày 16/12/2020, TR đã gửi Thông báo số 79/TB-TT ngày 15/10/2020 thông báo Đơn khởi kiện kèm toàn bộ hồ sơ của Công ty Cổ phần vật tư và thép H đến địa chỉ trụ sở chính theo Giấy đăng ký doanh nghiệp của công ty M. Ngày 17/12/2020, Công ty H cung cấp thông tin địa chỉ trụ sở mới của công ty M có địa chỉ số 34 đường K, phường ĐK, Quận Q, thành phố Hồ Chí Minh. TR đã gửi lại Thông báo số 79/TB-TT ngày 15/10/2020 thông báo Đơn khởi kiện kèm toàn bộ hồ sơ của Công ty Cổ phần vật tư và thép H và Thư mời họp làm việc đến địa chỉ trụ sở mới của Công ty M. Phiếu báo phát số hiệu EC713693698 của Bưu điện Việt Nam chuyển cho Trung Tâm trọng tài thương mại Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 17/12/2020 đã được phát cho công ty Cổ phần Dịch vụ M, địa chỉ 34 đường K, phường ĐK, Quận Q, thành phố Hồ Chí Minh ngày 18/12/2020.

Sau 30 ngày kể từ ngày nhận được thông báo về quyền chọn Trọng tài viên và Bản tự bảo vệ (từ ngày 18/12/2020 đến ngày 18/01/2020) Công ty M không chọn trọng tài viên và không gửi Bản tự bảo vệ. Như vậy, Hội đồng Trọng tài có đủ thẩm quyền giải quyết vụ tranh chấp này

Tại phiên họp hôm nay, các đương sự đều có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt và giữ nguyên ý kiến nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến:

Qua kiểm sát vụ việc từ khi thụ lý đến thời điểm này thấy rằng Thẩm phán đã chấp hành đúng quy định về thẩm quyền giải quyết vụ việc, Tòa án có quyết định mở phiên họp và gửi hồ sơ cho Viện kiểm sát nghiên cứu đúng thời hạn, cấp và tống đạt các văn bản tố tụng cho người tham gia tố tụng và Viện kiểm sát theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng mở phiên họp: Tại phiên họp hôm nay, phiên họp tiến hành đúng trình tự pháp luật Tố tụng dân sự.

Việc chấp hành pháp luật của các đương sự đã thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Không có căn cứ để hủy phán quyết trọng tài.

XÉT THẤY:

[1] *Về thẩm quyền giải quyết*: Đây là việc dân sự về yêu cầu kinh doanh thương mại liên quan đến việc Trọng tài thương mại Việt Nam giải quyết tranh chấp, nơi Hội đồng trọng tài tuyên phán quyết trọng tài là Thành phố Hồ Chí Minh, do đó, căn cứ theo quy định tại khoản 2 Điều 31, điểm b khoản 1 Điều 37, điểm O khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 và khoản 2, khoản 3 Điều 7 Luật Trọng tài thương mại năm 2010, yêu cầu này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

[2] *Về thời hiệu*: Ngày 17 tháng 5 năm 2021 là ngày công bố Phán quyết Trọng tài vụ kiện số 03/2021/PQ-TT, ngày 14 tháng 6 năm 2021 Công ty Cổ phần dịch vụ M nộp đơn yêu cầu Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh hủy phán quyết trọng tài là còn trong thời hạn theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Trọng tài Thương mại 2010.

[5] *Về nội dung*: Bên yêu cầu là công ty Cổ phần Dịch vụ M cho rằng Hội đồng trọng tài đã không gửi Thông báo khởi kiện, Đơn khởi kiện của nguyên đơn cũng như các tài liệu có liên quan cho công ty M. Vì vậy công ty M không có cơ hội tiếp xúc hồ sơ để đưa ra phương án hòa giải. TR chưa thực hiện quy định tại Điều 4.3 Luật Trọng Tài thương mại về "*Các bên tranh chấp đều bình đẳng về quyền và nghĩa vụ. Hội đồng Trọng tài có trách nhiệm tạo điều kiện để họ thực hiện các quyền và nghĩa vụ của mình"*. Do đó, công ty M yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 68 Luật Trọng tài Thương mại 2010, hủy bỏ Phán quyết Trọng tài số 03/2021/PQ-TT ngày 17/5/2021. Hội đồng phiên họp xem xét yêu cầu này như sau:

Căn cứ hồ sơ và tài liệu chứng cứ do TR cung cấp đã thể hiện TR đã thực hiện việc tống đạt bằng bưu điện đến Công ty Cổ phần dịch vụ M vào các ngày 17/12/2020, 23/01/2021, 24/02/2021, 31/03/2021, 15/6/2021 đến đúng địa chỉ 34 đường K, phường ĐK, Quận Q, thành phố Hồ Chí Minh của công ty M và đều có ký nhận. TR đã thực hiện đúng quy định về gửi thông báo và trình tự gửi thông báo theo Khoản 4, 2 Điều 12 Luật Trọng tài Thương mại năm 2010.

Ngoài ra, trong quá trình thực hiện tố tụng trọng tài, TR đã hoãn phiên họp giải quyết tranh chấp lần một ngày 23/02/2021, hoãn lần 2 ngày 31/3/2021, và chỉ đến ngày 20/4/2021, Hội đồng Trọng tài mới tổ chức phiên họp giải quyết tranh chấp. Bị đơn vắng mặt không có lý do và chỉ gửi đề nghị hủy quyết định thành lập Hội đồng trọng tài.

Như vậy, quá trình tố tụng trọng tài phía bị đơn có biết rõ và đã đồng ý thỏa thuận cho TR là cơ quan tố tụng giải quyết tranh chấp đồng thời biết nguyên đơn khởi kiện là ai, về việc gì cũng như trình tự tố tụng do TR thực hiện được thông báo đầy đủ cho công ty M. Không có căn cứ để cho rằng TR đã vi phạm nguyên tắc giải quyết tranh chấp bằng Trọng tài tại khoản 3 Điều 4 Luật Trọng tài Thương mại năm 2010 như ý kiến của công ty M.

[5.4] Do đó, căn cứ khoản 5 Điều 71 Luật Trọng tài Thương mại 2010 không có căn cứ để hủy Phán quyết trọng tài số 03/2021/PQ-TT ngày 17/5/2021 của Trung tâm TT.

[6] Tại phiên họp hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân đề nghị không chấp nhận yêu cầu về việc hủy phán quyết trọng tài của Trung tâm TT, đề nghị này của Viện kiểm sát là có cơ sở.

[7] Về lệ phí: Căn cứ Khoản 3 Điều 39 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án do Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành thì trường hợp yêu cầu hủy phán quyết trọng tài phải chịu lệ phí Tòa án. Tuy nhiên, trong phần danh mục lệ phí Tòa án thì lại không quy định rõ đối với loại việc yêu cầu hủy phán quyết trọng tài lệ phí là bao nhiêu.

Công ty Cổ phần Dịch vụ M không phải chịu lệ phí.

Bởi các lẽ trên,

Căn cứ khoản 2 Điều 31, điểm a khoản 3 Điều 38, khoản 3 Điều 414 và Điều 415 Bộ Luật tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ khoản 1 Điều 69, Điều 71, Điều 72 Luật Trọng tài thương mại 2010;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Không chấp nhận yêu cầu của Công ty Cổ phần dịch vụ M. Không hủy Phán quyết trọng tài số 03/2021/PQ-TT ngày 17/5/2021 của Trung tâm TT(TR).

2. Công ty Cổ phần dịch vụ M không phải chịu lệ phí.

3. Quyết định này là quyết định cuối cùng và có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký, tức ngày 07 tháng 3 năm 2022. Các bên, Hội đồng Trọng tài không có quyền khiếu nại, kháng cáo, Viện Kiểm sát không có quyền kháng nghị.

Nơi nhận:
- TAND Tối cao;
- TAND Cấp cao;
- VKSND Cấp cao;
- VKSND TPHCM;
- Cục THADS TPHCM;
- Hội đồng trọng tài;
- Các bên đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT ĐƠN YÊU CẦU
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Phùng Thị Như Mai